

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ VÀ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THÔNG CÁO CỦA HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Ngày 6 tháng 8 năm 1964, Hội đồng Chính phủ đã họp dưới sự chủ tọa của Thủ tướng Phạm-văn-Đông.

Hội đồng Chính phủ đã nghe báo cáo về những hành động khiêu khích, phá hoại trắng trợn gần đây của đế quốc Mỹ đối với nước ta, đặc biệt là việc máy bay Mỹ ngày 5-8-1964 đã bắn phá và ném bom một số địa điểm trên miền Bắc, và về tình hình chiến đấu rất anh dũng và có kết quả tốt của các đơn vị bộ đội phòng không và hải quân ta.

Hội đồng Chính phủ nhất trí nhận định rằng: việc Mỹ dùng máy bay bắn phá và ném bom một số địa điểm trên miền Bắc là một hành động chiến tranh có sắp đặt trước và cực kỳ nghiêm trọng của Chính phủ Mỹ đối với nước Việt-nam dân chủ cộng hòa, vi phạm hết sức thô bạo luật pháp quốc tế và hiệp nghị Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông-dương, làm tăng thêm nguy cơ mở rộng chiến tranh ở Đông-dương và Đông Nam Á. Mọi hành động khiêu khích và xâm lược đối với nước Việt-nam dân chủ cộng hòa nhất định sẽ bị sức mạnh của toàn thể nhân dân Việt-nam đánh bại. Chính phủ Mỹ và tay sai phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về mọi hậu quả nghiêm trọng do những hành động hiếu chiến của họ gây ra ở khu vực này. Chính phủ nước Việt-nam dân chủ cộng hòa kịch liệt tố cáo trước dư luận thế giới những hành động chiến tranh vô cùng nguy hiểm của Chính phủ Mỹ và đòi Chính phủ Mỹ phải lập tức chấm dứt mọi sự khiêu khích, phá hoại nước Việt-nam dân chủ cộng hòa, chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược ở miền Nam Việt-nam, nghiêm chỉnh thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ năm 1954 về Việt-nam.

Hội đồng Chính phủ nhiệt liệt biểu dương thắng lợi lớn của nhân dân ta trong việc chiến đấu chống cuộc tiến công bằng không quân của địch, biểu dương tinh thần chiến đấu dũng cảm, quyết tâm tiêu diệt địch của các cán bộ, chiến sĩ bộ đội phòng không và hải quân, nhiệt liệt tuyên dương công trạng của các đơn vị và chiến sĩ đã lập được chiến công hạ máy bay địch.

Hội đồng Chính phủ nhiệt liệt khen ngợi cán bộ và nhân dân ở các vùng bị địch bắn phá đã nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chống

địch, đã anh dũng cùng với quân đội quyết tâm tiêu diệt địch.

Toàn thể nhân dân Việt-nam ta vô cùng phấn khởi trước thắng lợi lớn và tinh thần dũng cảm vô song của quân và dân ta trong cuộc chiến đấu chống địch ngày 5-8.

Hội đồng Chính phủ kêu gọi Quân đội nhân dân, Công an nhân dân vũ trang và các lực lượng vũ trang nhân dân khác và toàn thể nhân dân ta hãy hết sức nâng cao cảnh giác, tinh táo đề phòng, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu đập tan mọi hành động phá hoại của đế quốc Mỹ và bẻ gãy tay sai, đồng thời ra sức đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua yêu nước với tinh thần "mỗi người làm việc bằng hai", quyết hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, trước mắt là phấn đấu cao độ giành một vụ mùa thắng lợi lớn và toàn diện, ra sức xây dựng miền Bắc làm cơ sở vững chắc cho sự nghiệp đấu tranh để hòa bình thống nhất nước nhà.

NGHỊ ĐỊNH số 114-CP ngày 29-7-1964 về việc thống nhất quản lý nhà, đất ở các thành phố, thị xã.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Để tăng cường việc quản lý nhà, đất ở các thành phố, thị xã, để việc sử dụng nhà, đất được hợp lý đưa việc xây dựng sửa chữa nhà cửa vào kế hoạch, nhằm đáp ứng nhu cầu về nhà làm việc của các cơ quan Nhà nước, nhà ở của công nhân, viên chức và nhân dân,

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ,
Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 8 tháng 5 năm 1964,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Những nhà, đất ở các thành phố, thị xã đều được Nhà nước thống nhất quản lý theo những chính sách, chế độ, thể lệ do Hội đồng Chính phủ ban hành.

Bộ Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn và giám sát việc thi hành các chính sách, chế độ, thể lệ ấy.

Điều 2. — Các loại nhà, đất dưới đây sẽ giao Bộ Nội vụ quản lý việc sử dụng, phân phối, điều chỉnh, cho thuê, bảo quản, sửa chữa:

A) Các loại nhà :

1. Những nhà dùng để làm việc hành chính, những nhà ở, nhà phúc lợi tập thể bất cứ là do Nhà nước xây dựng, do các xí nghiệp dùng quỹ phúc lợi đầu tư xây dựng chung với Nhà nước, do Nhà nước tịch thu theo pháp luật hoặc do những người tư sản đưa vào công tư hợp doanh ;

2. Những nhà cho thuê của tư nhân thuộc diện cải tạo đã giao cho Nhà nước quản lý ;

3. Những nhà vắng chủ.

B) Các loại đất :

1. Những đất công, đất sa bồi, đất bỏ hoang, đất không có chủ ;

2. Những đất cho thuê của tư nhân đã giao Nhà nước quản lý ;

3. Những đất vắng chủ.

Điều 5. — Các loại nhà dưới đây sẽ giao cho các Bộ, các ngành quản lý như sau :

1. Những nhà dùng vào công tác chuyên môn khoa học, y tế, văn hóa, giáo dục như viện nghiên cứu, bệnh viện, nhà an dưỡng, trường học... nếu là thuộc các ngành ở trung ương thì do các ngành ấy quản lý việc sử dụng, phân phối, điều chỉnh trong nội bộ theo các chế độ chung của Chính phủ quy định ; nếu là thuộc các ngành chuyên môn ở địa phương thì tùy theo sự cần thiết, Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố có thể hoặc tự mình quản lý về mọi mặt hoặc giao cho các ngành chuyên môn ở địa phương quản lý việc sử dụng, phân phối, điều chỉnh trong nội bộ theo các chế độ chung của Chính phủ quy định.

2. Những nhà dùng vào công việc sản xuất kinh doanh như nhà máy, kho tàng, cửa hàng, khách sạn, rạp hát, rạp chiếu bóng... thuộc ngành nào thì do ngành ấy quản lý về mọi mặt theo các chế độ chung của Chính phủ quy định.

3. Những doanh trại quân đội, những nhà làm việc của các cơ quan quốc phòng và những nhà ở do Bộ Quốc phòng tự xây dựng lấy do Bộ Quốc phòng quản lý về mọi mặt và theo các chế độ chung của Chính phủ quy định.

4. Những doanh trại của lực lượng Công an nhân dân vũ trang do Bộ Công an quản lý về mọi mặt và theo các chế độ chung của Chính phủ quy định.

Điều 4. — Tất cả những loại nhà nói ở điều 3, khi không còn sử dụng vào những việc như trên thì sẽ giao Bộ Nội vụ quản lý nếu là nhà thuộc các ngành ở trung ương, hoặc giao Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố quản lý nếu là nhà thuộc các ngành ở địa phương.

Điều 5. — Tất cả những nhà, đất của tư nhân ở các thành phố, thị xã đều phải được đăng

ký và chịu sự giám sát của Nhà nước về việc cho thuê, sửa chữa, chuyển dịch quyền sở hữu.

Điều 6. — Nay thành lập Cục Quản lý nhà, đất thuộc Bộ Nội vụ. Cục Quản lý nhà, đất có nhiệm vụ giúp ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ :

1. Nghiên cứu trình Hội đồng Chính phủ ban hành các chính sách, chế độ, thể lệ về quản lý nhà đất ; hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các chính sách, chế độ, thể lệ ấy.

2. Năm tình hình chung các loại nhà đất, góp ý kiến với các ngành ở trung ương, các Ủy ban hành chính địa phương và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước trong việc lập kế hoạch xây dựng mới và sửa chữa những nhà dùng để ở, để làm việc hành chính hay sự nghiệp và những nhà phúc lợi tập thể ; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch ấy.

3. Quyết định việc sử dụng, phân phối, điều chỉnh những nhà dùng để làm việc hành chính, nhà ở và nhà phúc lợi tập thể của các cơ quan, đoàn thể trung ương đóng tại Hà-nội ; xét duyệt kế hoạch sửa chữa những nhà ấy và những nhà của các cơ quan đoàn thể trung ương dùng vào công tác chuyên môn khoa học nói ở điểm 1 điều 3 trên.

4. Quản lý việc cho thuê và sửa chữa những nhà dùng cho các cơ quan thuộc đoàn ngoại giao và các cơ quan đại diện kinh tế, văn hóa của nước ngoài.

Điều 7. — Dưới sự hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương :

1. Lãnh đạo việc chấp hành các chính sách, chế độ, thể lệ về quản lý nhà, đất ở địa phương mình.

2. Năm tình hình chung các loại nhà, đất ; lập kế hoạch xây dựng nhà mới, sửa chữa nhà cũ ở địa phương mình.

3. Quyết định việc sử dụng, phân phối, điều chỉnh và xét duyệt kế hoạch sửa chữa các loại nhà nói ở điều 2 trên ; quyết định việc sử dụng và phân phối các loại đất nói ở điều 2 trên.

4. Quản lý việc cho thuê nhà của Nhà nước, giám sát việc cho thuê nhà của tư nhân.

5. Tổ chức việc đăng ký, lập hồ sơ các loại nhà, đất.

Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có thể ủy nhiệm cho Ủy ban hành chính thành phố thuộc tỉnh, Ủy ban hành chính thị xã, khu phố chấp hành một số nhiệm vụ nói trên theo sự hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Điều 8. — Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thành phố trực thuộc tỉnh, thị xã, khu phố, tùy theo tình hình, Ủy ban hành chính

có thể tổ chức phòng hoặc bộ phận chuyên trách để giúp mình trong việc quản lý nhà, đất theo sự hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Điều 9. — Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 29 tháng 7 năm 1964.

K.T Thủ tướng Chính phủ
Phó thủ tướng
PHẠM HÙNG

NGHỊ ĐỊNH số 115-CP ngày 29 tháng 7 năm 1964 ban hành điều lệ cho thuê nhà ở các thành phố và thị xã.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 8 tháng 5 năm 1964,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. — Nay ban hành điều lệ cho thuê nhà ở các thành phố và thị xã.

Điều 2. — Bãi bỏ « điều lệ tạm thời quy định trách nhiệm của người cho thuê nhà và người thuê nhà ở các thành phố và thị xã » ban hành theo nghị định số 20-CP ngày 27 tháng 6 năm 1960.

Điều 3. — Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ, các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 29 tháng 7 năm 1964.

K.T Thủ tướng Chính phủ
Phó thủ tướng
PHẠM HÙNG

ĐIỀU LỆ

Cho thuê nhà ở các thành phố và thị xã

(Ban hành kèm theo nghị định số 115-CP ngày 29 tháng 7 năm 1964)

Điều lệ này nhằm mục đích xác định rõ quyền lợi và nhiệm vụ của bên cho thuê nhà và bên thuê nhà, xây dựng quan hệ tốt giữa hai bên, tăng cường việc giữ gìn và sửa chữa nhà cửa là những tài sản quan trọng của Nhà nước và của nhân dân, để bảo đảm vệ sinh, an toàn cho người ở, giữ vẻ đẹp của thành phố, thị xã.

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1. — Việc cho thuê nhà phải đặt dưới sự giám sát của Nhà nước.

Điều 2. — Bên thuê nhà và bên cho thuê phải ký kết hợp đồng do hai bên thương lượng thỏa thuận với nhau.

Điều 3. — Việc cho thuê nhà phải theo giá Nhà nước quy định.

Điều 4. — Mỗi bên ký kết hợp đồng thuê nhà phải thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ của mình và tôn trọng quyền lợi của bên kia theo đúng những điều đã cam kết trong hợp đồng và những quy định trong điều lệ này.

Điều 5. — Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi trục lợi trong việc cho thuê nhà và thuê nhà và mọi hành động tự ý chiếm nhà trái phép.

II. HỢP ĐỒNG THUÊ NHÀ

Điều 6. — Hợp đồng thuê nhà phải ghi rõ họ, tên, nghề nghiệp người có nhà cho thuê và người thuê nhà, địa điểm, diện tích nhà cho thuê (diện tích chính, diện tích phụ), tình trạng nhà cửa và thiết bị trong nhà, giá thuê nhà, thời hạn thuê nhà và những cam kết khác nếu có.

Hợp đồng thuê nhà phải có chữ ký của người cho thuê và người thuê nhà hoặc những người đại diện hợp pháp của hai bên.

Điều 7. — Hợp đồng thuê nhà chỉ có giá trị sau khi đã được đăng ký ở cơ quan quản lý nhà, đất sở tại. Việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn, hủy bỏ hợp đồng cũng phải được đăng ký tại cơ quan ấy.

Đăng ký hợp đồng thuê nhà không phải nộp lệ phí.